

Điều 36. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khi được kiểm tra, thanh tra giá.

1. Tổ chức, cá nhân nhận được yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra giá phải báo cáo kịp thời, chính xác, trung thực những số liệu, tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra giá.

2. Tổ chức, cá nhân phải chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định xử lý của cơ quan quản lý nhà nước về giá; trong trường hợp không nhất trí với quyết định đó thì có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật; trong thời gian khiếu nại, vẫn phải chấp hành quyết định đó.

3. Tổ chức, cá nhân có quyền từ chối các yêu cầu kiểm tra, thanh tra giá không đúng quy định của pháp luật.

Mục 3. KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 37. Khen thưởng.

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện pháp luật về giá được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 38. Xử lý vi phạm pháp luật về giá.

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về giá thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm các quy định về giá; nhận hối lộ, bao che cho người vi phạm pháp luật về giá; thiếu tinh thần trách nhiệm, cố ý làm trái các quy định của Nhà nước trong việc quản lý nhà nước về giá hoặc có hành vi khác vi phạm pháp luật về giá thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 39. Hiệu lực thi hành.

Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2002.

Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

Điều 40. Hướng dẫn thi hành.

Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh này./.

TM. Ủy ban Thường vụ Quốc hội
Chủ tịch

NGUYỄN VĂN AN

CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 56/2002/
NĐ-CP ngày 15/5/2002 về tổ chức
cai nghiện ma túy tại gia đình và
cộng đồng.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25
tháng 12 năm 2001;*

Căn cứ vào Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Y tế,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

Người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình và cộng đồng không coi là bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính.

Nhà nước khuyến khích người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại gia đình và cộng đồng. Gia đình người nghiện ma túy có trách nhiệm tham gia các hoạt động tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

Điều 2. Người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tại gia đình và cộng đồng là những người nghiện không thuộc diện bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Điều 3. Cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng là việc thực hiện các hoạt động y tế, tâm lý, xã hội nhằm giúp người nghiện phục hồi nhân cách, sức khỏe, sống không lệ thuộc vào ma túy; các hoạt động này được thực hiện tại gia đình và xã, phường, thị trấn (sau đây được gọi chung là cấp xã) nơi người nghiện cư trú.

Điều 4. Việc cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng phải thực hiện theo quy trình hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế.

Thời hạn cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng ít nhất là 6 tháng.

Điều 5. Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Không khai báo về tình trạng nghiện ma túy.

2. Không đăng ký hình thức cai nghiện.

3. Sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian đang cai nghiện.

4. Lôi kéo, cưỡng bức người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

5. Che giấu người nghiện ma túy.

6. Chống lại hoặc cản trở việc thực hiện các quy định về cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

Điều 6. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân và người nghiện ma túy khi tham gia vào các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng phải tuân thủ các quy định của Nghị định này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 7. Nhà nước tạo điều kiện và khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng. Tổ chức, cá nhân dạy nghề, tạo việc làm cho người đã cai nghiện ma túy được vay vốn với lãi suất ưu đãi.

Điều 8. Chi phí tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng do người nghiện ma túy, vợ hoặc chồng của người nghiện ma túy, cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên nghiện ma túy và gia đình người nghiện ma túy có trách nhiệm đóng góp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính.

Trường hợp những người thuộc diện khó khăn, người chưa thành niên không nơi nương tựa, người được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật thì được xét hỗ trợ tiền thuốc cai nghiện.

*Chương II***TỔ CHỨC CAI NGHIỆN MA TÚY TẠI
GIA ĐÌNH VÀ CỘNG ĐỒNG**

Điều 9. Người nghiện ma túy phải tự khai báo về tình trạng nghiện ma túy của bản thân và đăng ký hình thức cai nghiện.

Nếu người nghiện ma túy không tự khai báo, gia đình hay người giám hộ có trách nhiệm khai báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú về người nghiện ma túy và tình trạng nghiện của người đó trong gia đình mình.

Trường hợp người nghiện ma túy tự khai báo với cơ quan, tổ chức nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức đó lập danh sách và thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khai báo cư trú.

Điều 10. Hồ sơ ban đầu của người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng bao gồm:

1. Bản tự khai báo về tình trạng nghiện ma túy của bản thân người nghiện hoặc biên bản, tài liệu việc gia đình hay người giám hộ khai báo với Ủy ban nhân dân cấp xã về người nghiện ma túy trong gia đình mình và tình trạng của người nghiện.

2. Bản cam kết xin cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

Điều 11. Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập, giải thể Tổ công tác cai nghiện ma túy (sau đây gọi tắt là Tổ công tác). Tổ công tác bao gồm đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân, cán bộ y tế, công an, cán sự xã hội (nếu có) và một số ban, ngành, đoàn thể cần thiết.

Điều 12.

1. Căn cứ hồ sơ, hoàn cảnh gia đình của người nghiện ma túy và điều kiện thực tế ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem

xét ra quyết định cho người nghiện ma túy được cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, phân công trách nhiệm cho Tổ công tác phối hợp với tổ trưởng tổ dân cư hoặc trưởng thôn, bản, làng (sau đây gọi chung là tổ dân cư) giúp đỡ người được cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

2. Quyết định cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng được gửi cho cá nhân và gia đình người được cai nghiện, tổ trưởng Tổ công tác và tổ trưởng tổ dân cư nơi người nghiện cư trú.

Điều 13. Tổ công tác có trách nhiệm:

1. Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch tổ chức cai nghiện; lập hồ sơ, tổ chức tiếp nhận và cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

2. Phối hợp với tổ dân cư nơi người nghiện ma túy cư trú phân tích, đánh giá về tình trạng nghiện, hoàn cảnh gia đình, nhân thân của người nghiện để lập kế hoạch cai nghiện tại gia đình và cộng đồng cho phù hợp.

3. Hướng dẫn người nghiện ma túy và gia đình hay người giám hộ thực hiện kế hoạch cai nghiện; hàng tháng nhận xét, đánh giá việc thực hiện và lưu hồ sơ của người cai nghiện.

4. Phân công người thường xuyên hướng dẫn gia đình có người nghiện hay người giám hộ theo dõi, quản lý, chăm sóc, giúp đỡ người cai nghiện tham gia các hoạt động xã hội để sửa đổi hành vi, phục hồi nhân cách và nâng cao năng lực hòa nhập cộng đồng.

5. Tư vấn giúp đỡ người nghiện sau khi điều trị cắt cơn giải độc; tổ chức các hoạt động phục hồi chức năng, sức khỏe và khả năng lao động sản xuất.

Điều 14. Cán bộ y tế cơ sở kết hợp với gia đình có người nghiện hay người giám hộ lập hồ sơ bệnh án, xây dựng kế hoạch điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Kết hợp điều trị cắt cơn, giải độc với tư

vấn và các biện pháp trị liệu khác giúp người nghiện phục hồi sức khỏe, ổn định tâm lý.

Điều 15. Đối với những người nghiện ma túy do điều kiện không thể điều trị cắt cơn, giải độc tại gia đình thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức điều trị cắt cơn, giải độc tập trung tại một địa điểm của xã. Tổ công tác chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện. Các hoạt động còn lại của quy trình cai nghiện được thực hiện tại gia đình người nghiện.

Điều 16. Khi hết thời hạn quy định, Tổ công tác phối hợp với tổ trưởng tổ dân cư và gia đình hay người giám hộ đánh giá kết quả cai nghiện của người nghiện ma túy, nếu đã hết nghiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận đã cai nghiện ma túy và đưa vào danh sách quản lý, chăm sóc, phục hồi tại cộng đồng.

Điều 17. Người nghiện ma túy có trách nhiệm:

1. Tự khai báo về tình trạng nghiện ma túy của mình.
2. Cam kết thực hiện cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.
3. Thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và các quy định về chuyên môn, kế hoạch cai nghiện.
4. Liên hệ thường xuyên, chặt chẽ với cán bộ được Tổ công tác phân công giúp đỡ.
5. Đóng góp các khoản chi phí cai nghiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 18. Gia đình người nghiện ma túy hay người giám hộ có trách nhiệm:

1. Kịp thời khai báo với Ủy ban nhân dân cấp xã về người nghiện ma túy trong gia đình mình và tình trạng nghiện của người đó.
2. Cung cấp thông tin phục vụ cho việc lập hồ sơ và xây dựng kế hoạch cai nghiện.

3. Theo sự hướng dẫn của chính quyền cơ sở và người được phân công giúp đỡ chăm sóc, quản lý, theo dõi, giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội.

4. Xây dựng gia đình hòa thuận, các thành viên thương yêu quý trọng nhau, giúp người nghiện ma túy xóa bỏ mặc cảm, quyết tâm cai nghiện, hòa nhập cộng đồng.

5. Đóng góp chi phí cai nghiện cho người chưa thành niên theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 19. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

1. Tổ chức nắm vững số người nghiện ma túy và tình trạng nghiện của họ trên địa bàn; tạo điều kiện cho người nghiện ma túy tự khai báo về tình trạng nghiện của mình và đăng ký hình thức cai nghiện.
2. Thống kê, phân loại người nghiện ma túy và lập kế hoạch tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; chủ trì chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương triển khai các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.
3. Tư vấn, hỗ trợ, quản lý, giáo dục người được cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; thành lập các câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động xã hội khác nhằm giúp người cai nghiện ma túy phục hồi sức khỏe, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.
4. Tạo điều kiện cho người đã cai nghiện được học nghề, tìm việc làm, vay vốn, tiếp cận với các dịch vụ sản xuất, kinh doanh và các hoạt động về y tế, xã hội; phòng, chống tái nghiện ma túy; huy động các tổ chức, cá nhân giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện cho người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng.

5. Kiểm tra, giám sát hoạt động cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; báo cáo định kỳ về tổ chức hoạt động cai nghiện tại gia đình và cộng đồng cho cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

Điều 20. Cơ quan, tổ chức có liên quan và Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cấp xã (nếu có) có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc phối hợp với gia đình người nghiện hay người giám hộ để quản lý, giáo dục, giám sát hoạt động cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, phòng, chống tái nghiện.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 21. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

2. Chỉ đạo, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế hướng dẫn quy trình cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy.

4. Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, chỉ đạo địa phương lập kế hoạch kinh phí hàng năm cho việc cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

5. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong các hoạt động tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

Điều 22. Bộ Y tế có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan y tế cấp xã xét

NGHIỆM tìm chất ma túy, lập hồ sơ, bệnh án người nghiện ma túy; quy định chế độ điều trị, cai nghiện phục hồi cho người được cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

2. Chỉ đạo cơ quan y tế địa phương hỗ trợ cán bộ, chuyên môn kỹ thuật y tế cho việc tổ chức điều trị cắt cơn giải độc, cấp cứu cho người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

3. Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình cai nghiện phục hồi sức khỏe, nhân cách cho người nghiện ma túy.

4. Chỉ đạo việc nghiên cứu, sản xuất thuốc và phương pháp điều trị, cai nghiện và phục hồi cho người nghiện ma túy.

Điều 23. Bộ Công an có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn, chỉ đạo công an xã, phường hoặc thị trấn (gọi chung là công an cấp xã) phối hợp với cán bộ y tế, các cơ quan và tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thu thập tài liệu, thẩm tra, lập hồ sơ người nghiện ma túy để tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

2. Chỉ đạo công an các cấp tổ chức xóa bỏ các hoạt động buôn bán, sử dụng ma túy trái phép tại địa phương.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo công an cấp xã phối hợp với gia đình người nghiện quản lý chặt chẽ người nghiện trước và sau khi cai nghiện.

4. Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc kiểm tra các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

Điều 24. Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc đóng góp và sử dụng kinh phí tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng và chế độ miễn, giảm đối với những người thuộc diện khó khăn, người chưa thành niên không nơi

nương tựa, người được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật về cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

Điều 25. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm:

1. Tổ chức điều tra, thống kê, phân loại người nghiện ma túy, xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực cho công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng của địa phương.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch cai nghiện tại gia đình và cộng đồng của địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể xã hội liên quan cùng cấp, phân công trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức các hoạt động cai nghiện, theo dõi, động viên giúp đỡ người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp dưới xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện cho những người đã cai nghiện tìm kiếm việc làm, tái hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện ma túy tại địa phương.

4. Chỉ đạo cơ quan công an cùng cấp phối hợp với các ngành, đoàn thể xóa bỏ các hoạt động buôn bán, sử dụng ma túy trái phép tại địa phương.

5. Kiểm tra, thanh tra công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng của địa phương.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức và thực hiện cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Người nghiện ma túy có hành vi vi phạm các quy định của Nghị định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 28. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái với những quy định của Nghị định này; dung túng, bao che, xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người cai nghiện ma túy hoặc vi phạm các quy định khác về cai nghiện tại gia đình và cộng đồng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với trách nhiệm của cá nhân; nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 30. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ trưởng các Bộ: Công an, Y tế và Tài chính hướng dẫn việc thực hiện Nghị định này.

Điều 31. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI